

Số: 17 /TB- THCS - BTĐ

BTĐ, ngày 30 tháng 7 năm 2022

THÔNG BÁO
Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục phổ thông
Năm học 2021 - 2022

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp			
		Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Điều kiện tuyển sinh	- Hoàn thành chương trình tiểu học. - Địa bàn: HS trường Tiểu học có giấy vào trường do PGD cấp	- Đã học xong lớp 6, đủ điều kiện lên lớp 7 (Xếp loại hai mặt giáo dục ở lớp 6 từ trung bình trở lên)	- Đã học xong lớp 7, đủ điều kiện lên lớp 8 (Xếp loại hai mặt giáo dục ở lớp 7 từ trung bình trở lên)	- Đã học xong lớp 8, đủ điều kiện lên lớp 9 (Xếp loại hai mặt giáo dục ở lớp 8 từ trung bình trở lên)
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục tuân thủ	Theo khung PPCT của Bộ GD&ĐT 2021-2022 (35 tuần/ năm học)	Theo khung PPCT của Bộ GD&ĐT 2021-2022 (35 tuần/ năm học)	Theo khung PPCT của Bộ GD&ĐT 2021-2022 (35 tuần/ năm học)	Theo khung PPCT của Bộ GD&ĐT 2021-2022 (35 tuần/ năm học)
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình. Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh	- Phối hợp chặt chẽ giữa gia đình – nhà trường và xã hội - Tạo điều kiện cho học sinh đến trường. - Có thái độ học tập đúng đắn, cầu tiến, chăm chỉ. - Thực hiện đúng nội quy học sinh của nhà trường quy định.			
IV	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ học sinh (như các loại phòng phục vụ học	- Có đủ phòng học cho học sinh. Trang bị đầy đủ phòng bộ môn, phòng thư viện, phòng đọc sách, phòng thiết bị, phòng vi tính. Đảm bảo đủ điều kiện phục vụ cho sinh hoạt và học tập: sách giáo khoa, sách tham khảo, điện, nước sinh hoạt, có đủ ánh sáng, quạt mát,			

	tập, thiết bị dạy học, tin học ...)	bàn ghế, thiết bị dạy học đồng bộ theo quy định của Bộ GD&ĐT.																																			
V	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	-Tổ chức sinh hoạt tập thể, hoạt động ngoài giờ lên lớp, thể dục thể thao,bơi lội, GD Kỹ năng sống, GD STEM, tham gia các phong trào thi đua theo chủ điểm, tổ chức các hội thi : văn nghệ, thi chuyên hiệu đội, hội trại, tổ chức cho học sinh đi tham quan học tập trải nghiệm... - Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, cảnh quang môi trường sư phạm (xanh, sạch, đẹp).																																			
VI	Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục	- Trường đảm bảo phân công hợp lý đội ngũ để có đủ GV giảng dạy các môn học theo quy định của Bộ GD&ĐT và thực thi các nhiệm vụ khác hỗ trợ cho việc học tập và giảng dạy trong nhà trường -Đáp ứng được yêu cầu và nhiệm vụ hiện nay của Ngành giáo dục. - Phương pháp giảng dạy tiên tiến, phù hợp đối tượng học sinh -Vận động tốt các phương pháp quản lý cơ sở giáo dục, đổi mới phương pháp dạy và học; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động dạy và học. Tích cực học tập để nâng cao tay nghề. <table><tr><td colspan="2">*100 % học sinh rèn luyện sức khỏe tốt.</td></tr><tr><td>Lên lớp thẳng</td><td>Phần đầu đạt 99%</td></tr><tr><td>Thi lại</td><td>Phần đầu dưới 1%</td></tr><tr><td>Lên lớp sau thi lại</td><td>Phần đầu trên 99%</td></tr><tr><td>Lưu ban</td><td>Phần đầu dưới 0.5%</td></tr><tr><td>Bỏ học</td><td>Phần đầu dưới 0.5%</td></tr><tr><td>Xếp loại học lực</td><td></td></tr><tr><td>+ <i>Giỏi</i></td><td>Phần đầu đạt 28%</td></tr><tr><td>+ <i>Khá</i></td><td>Phần đầu đạt 40%</td></tr><tr><td>+ <i>Trung bình</i></td><td>Phần đầu đạt 30%</td></tr><tr><td>+ <i>Yếu</i></td><td>Phần đầu dưới 1%</td></tr><tr><td>+ <i>Kém</i></td><td>Phần đầu đạt 00%</td></tr><tr><td>Xếp loại hạnh kiểm</td><td></td></tr><tr><td>+ <i>Tốt</i></td><td>Phần đầu đạt trên 85%</td></tr><tr><td>+ <i>Khá</i></td><td>Phần đầu đạt trên 20%</td></tr><tr><td>+ <i>Trung bình</i></td><td>Phần đầu đạt dưới 1%</td></tr><tr><td>+ <i>Yếu</i></td><td>Phần đầu đạt 00%</td></tr></table>		*100 % học sinh rèn luyện sức khỏe tốt.		Lên lớp thẳng	Phần đầu đạt 99%	Thi lại	Phần đầu dưới 1%	Lên lớp sau thi lại	Phần đầu trên 99%	Lưu ban	Phần đầu dưới 0.5%	Bỏ học	Phần đầu dưới 0.5%	Xếp loại học lực		+ <i>Giỏi</i>	Phần đầu đạt 28%	+ <i>Khá</i>	Phần đầu đạt 40%	+ <i>Trung bình</i>	Phần đầu đạt 30%	+ <i>Yếu</i>	Phần đầu dưới 1%	+ <i>Kém</i>	Phần đầu đạt 00%	Xếp loại hạnh kiểm		+ <i>Tốt</i>	Phần đầu đạt trên 85%	+ <i>Khá</i>	Phần đầu đạt trên 20%	+ <i>Trung bình</i>	Phần đầu đạt dưới 1%	+ <i>Yếu</i>	Phần đầu đạt 00%
*100 % học sinh rèn luyện sức khỏe tốt.																																					
Lên lớp thẳng	Phần đầu đạt 99%																																				
Thi lại	Phần đầu dưới 1%																																				
Lên lớp sau thi lại	Phần đầu trên 99%																																				
Lưu ban	Phần đầu dưới 0.5%																																				
Bỏ học	Phần đầu dưới 0.5%																																				
Xếp loại học lực																																					
+ <i>Giỏi</i>	Phần đầu đạt 28%																																				
+ <i>Khá</i>	Phần đầu đạt 40%																																				
+ <i>Trung bình</i>	Phần đầu đạt 30%																																				
+ <i>Yếu</i>	Phần đầu dưới 1%																																				
+ <i>Kém</i>	Phần đầu đạt 00%																																				
Xếp loại hạnh kiểm																																					
+ <i>Tốt</i>	Phần đầu đạt trên 85%																																				
+ <i>Khá</i>	Phần đầu đạt trên 20%																																				
+ <i>Trung bình</i>	Phần đầu đạt dưới 1%																																				
+ <i>Yếu</i>	Phần đầu đạt 00%																																				

		Công nhận TNTHCS			Phấn đầu đạt 100%
		Tỉ lệ học sinh vào lớp 10 công lập			Phấn đầu đạt trên 70%
		Tỉ lệ học sinh tiếp tục học sau lớp 9			Phấn đầu đạt 100%
		Tỉ lệ học sinh có điểm thi tuyển sinh10 > 5đ			
		+ <i>Văn</i>			Phấn đầu đạt trên 90%
		+ <i>Toán</i>			Phấn đầu đạt 50%
		+ <i>Anh</i>			Phấn đầu đạt 40%
		Tỉ lệ HS lớp 8 đăng ký học nghề/ tỉ lệ đậu			Phấn đầu đạt 100% hs học nghề PT/ 96% hs thi đậu
		Hiệu suất đào tạo			Phấn đầu đạt 90%
VIII	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	Lên lớp 7	Lên lớp 8	Lên lớp 9	- Lớp 10 THPT – Công lập: > 70% - Lớp 10 PTTH – Tự thực – GDTX – Trung cấp nghề: < 30%

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Minh Diệp